

Số: 23/ 2020/HHG - VP

V/v: Báo cáo tình hình hoạt động
sản xuất của DN và kiến nghị

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2020

**Kính gửi: - Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Phát triển
doanh nghiệp)**

Phúc đáp công văn số 2567/BKHĐT-PTDN ngày 20/4/2020 của Bộ kế hoạch đầu tư về việc đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn – Thúc đẩy sản xuất kinh doanh – Tái khởi động nền kinh tế ứng phó với dịch COVID-19, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam xin báo cáo như sau:

1. Tình hình hoạt động sản xuất.

1.1. Xuất khẩu:

Trong Quý I năm 2020, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam đạt 2,576 tỷ USD, tăng 13,9% so với quý I năm 2019, tuy nhiên trong 15 ngày đầu tháng 4/2020, xuất khẩu G&SPG chỉ đạt 323 triệu USD, giảm 44% so với cùng kỳ năm 2019 (Giảm 22,20% so với 15 ngày đầu tháng 3/2020). Xuất khẩu sản phẩm gỗ đã giảm 33,35% so với cùng kỳ năm ngoái.

Đây là những con số bước đầu phản ánh tác động của dịch bệnh tới ngành và dự kiến trong 2 tháng tiếp theo giá trị xuất khẩu sẽ sụt giảm trên 50% so với cùng kỳ của năm 2019.

- **Các mặt hàng G&SPG xuất khẩu:** Trong quý 1/2020 xuất khẩu hầu hết các loại sản phẩm gỗ tăng trưởng tốt, ngoại trừ xuất khẩu ván sợi giảm 25% trong quý 1/2020

Bảng 1: Giá trị xuất khẩu các mặt G&SPG Quý 1/2020

Mặt hàng	3T 2019	3T 2020	3T 2019/3T 2020 (%)
Dăm gỗ	374,075,767	449,153,288	20%
Viên nén	62,325,074	73,689,104	18%
Ván bóc	8,088,955	12,155,998	50%
Ván sợi	2,910,513	2,172,216	-25%
Ván dăm	10,870,358	11,905,793	10%
Gỗ dán	160,796,343	180,281,057	12%
Ghế ngồi	406,323,801	492,407,228	21%
Đồ gỗ	991,923,746	1,143,987,623	15%

Nguồn: VIFORES, FPA BD, HAWA, BIFA và Forest Trends theo số liệu của TCHQ

- **Các thị trường xuất khẩu trọng điểm:** Trong quý 1, xuất khẩu sang thị trường EU giảm (-8%) và Hàn Quốc giảm (-9%), tăng tại thị trường Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản.

Bảng 2: Giá trị xuất khẩu G&GSP sang 5 thị trường chính Quý 1/2020

Thị trường	3T 2019	3T 2020	3T 2019/3T 2020 (%)
Mỹ	964,921,271	1,262,730,157	31%
Trung Quốc	265,490,293	338,583,796	28%
Nhật Bản	288,215,126	316,863,097	10%
EU	240,057,821	219,890,743	-8%
Hàn Quốc	209,522,685	191,538,280	-9%

Nguồn: VIFORES, FPA BD, HAWA, BIFA và Forest Trends theo số liệu của HQVN.

Tăng trưởng xuất khẩu G&SPG trong quý 1/2020 so với quý 1/2019 là do DN xuất khẩu theo các đơn hàng của năm 2019. Nhu cầu sản phẩm giấy trên thế giới tăng cao, DN Trung Quốc tăng cường nhập khẩu dăm gỗ từ VN. Tuy nhiên, đến tháng 4 dự báo kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ chỉ còn khoảng 50%, đến tháng 5 còn 30% và đến tháng 6, tháng 7 sẽ còn giảm sâu hơn nữa do không có đơn hàng.

Do đại dịch, lượng đơn hàng giảm trên 50%. Nhiều DN hiện đã đóng cửa vì không nhận được đơn hàng nào trong tháng 4, như Công ty Govina tại Bắc Giang,.... Một số công ty đã thông báo bán nhà máy như Công ty Kim Sen, Công ty BHL Tân Sơn,....

1.2. Nhập khẩu

Trong quý 1 năm 2020, kim ngạch nhập khẩu G&SPG đạt 530 triệu USD, giảm 8,7% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong 15 ngày đầu tháng 4/2020, nhập khẩu G&SPG đạt gần 118 triệu USD, tăng 12,31% so với cùng kỳ năm ngoái.

Bảng 3: Một số mặt hàng G&SPG nhập khẩu quý I/2020

Mặt hàng	3T 2019	3T 2020	3T 2019/3T 2010 (%)
Gỗ tròn	184,479,655	124,490,004	-32.5%
Gỗ xẻ	233,444,999	188,309,987	-19.3%
Gỗ lạng	32,927,374	44,353,799	34.7%
Ván sợi	17,808,954	20,645,133	15.9%
Ván dăm	42,711,714	38,058,296	-10.9%
Gỗ dán	38,961,542	33,679,448	-13.6%
SPG	31,724,642	65,295,150	105.8%

Nguồn: VIFORES, FPA Bình Định, HAWA, BIFA và Forest Trends theo số liệu của HQVN.

Nhập khẩu sản phẩm gỗ (Ghế ngồi và đồ gỗ) tăng trong Quý I/2020 là do sự gia tăng từ thị trường Trung Quốc, giá trị nhập khẩu sản phẩm gỗ từ quốc gia này chiếm 83% tổng giá trị nhập khẩu đồ gỗ (trong đó có bộ phận tủ bếp bằng gỗ dán) tăng 205% so với cùng kỳ 2019. Trong bối cảnh Hoa Kỳ đã áp thuế chống bán phá giá và trợ cấp sản xuất đối với tủ gỗ và bàn trang điểm nhập khẩu từ Trung Quốc, cần tăng cường kiểm soát gian lận thương mại với những mặt hàng này.

Bảng 4: Việt Nam nhập khẩu SPG từ TQ quý I/2020

Mặt hàng	3T 2019	3T 2020	3T 2019/3T 2010 (%)
----------	---------	---------	---------------------

Đồ gỗ	8,606,430	26,245,214	205%
Ghế ngồi	11,206,624	28,152,424	151%

Nguồn: VIFORES, FPA Bình Định, HAWA, BIFA và Forest Trends theo số liệu của HQVN.

Về nhập khẩu gỗ tròn, gỗ xẻ: 3 thị trường cung cấp gỗ nguyên liệu chính cho Việt Nam là Mỹ, Châu phi và EU đều giảm.

Bảng 5: Việt Nam nhập khẩu gỗ nguyên liệu 3 tháng 2020

Mặt hàng	3T 2019	3T 2020	3T 2019/3T 2020 (%)
Gỗ xẻ			
Châu phi	52,598,658	35,753,916	-32%
EU	26,415,030	17,216,417	-35%
Mỹ	55,099,778	52,789,788	-4%
Gỗ tròn			
Châu Phi	89,852,442	48,449,241	-46%
EU	25,915,631	21,292,613	-18%
Mỹ	27,916,972	19,416,392	-30%

Nguồn: VIFORES, FPA BD, HAWA, BIFA và Forest Trends theo số liệu của HQVN.

Giá trị nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ trong nửa đầu tháng 4/2020 gia tăng do thực hiện các đơn hàng đã ký kết từ trước khi đại dịch bùng phát, thường 30-45 ngày trước khi giao nhận hàng, gỗ mới về tới Việt Nam.

Nhiều DN nhập khẩu gỗ không dám ký đơn hàng mới do lo ngại dịch bệnh. Điển hình như Công ty TAVICO đã giảm nhập gỗ 70%. Các DN nhập khẩu gỗ từ Châu Phi cho thấy lượng gỗ tồn kho có thể cung cấp cho thị trường tới 6 tháng tiếp theo mà không cần nhập gỗ về.

2. Tình hình tiếp nhận hỗ trợ của Chính phủ

Nghị định 41/NĐ-CP về gia hạn thời gian nộp thuế và tiền thuê đất.

- Về gia hạn thời gian nộp thuế: Các DN đều nhận được thông báo từ chi cục thuế các tỉnh/thành phố hướng dẫn kê khai và nộp giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất. Hiện các DN đang triển khai theo hướng dẫn tại thông báo này.
- Về gia hạn tiền thuê đất: Căn cứ Nghị định 41 của Chính phủ các DN và các Hiệp hội địa phương đã chủ động làm việc với các khu công nghiệp, cụm công nghiệp để gia hạn nộp tiền thuê đất và đều được các ban quản lý các khu, cụm công nghiệp chia sẻ.

3. Kiến nghị giải pháp phục hồi sản xuất sau dịch

Các giải pháp ngắn hạn

- Về vay vốn:

Ngân hàng nhà nước đã ban hành Thông tư 01 về giảm lãi suất, tuy nhiên nhiều DN ngành gỗ hiện vẫn đang trong tình trạng đợi ngân hàng xem xét hồ sơ để giảm lãi suất, cơ cấu lại thời hạn trả nợ đối với các khoản vay. Hiệp hội Gỗ và Lâm sản VN kính đề nghị Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước có biện pháp tháo gỡ vướng mắc thủ tục, tài

liệu chứng minh thiệt hại, giảm thu nhập... của các doanh nghiệp chịu tác động tiêu cực của dịch Covid-19 với các ngân hàng thương mại theo quy định của Thông tư 01.

- Về thuế

- **Thuế xuất khẩu gỗ xẻ:** Đề nghị Chính phủ, Bộ Tài chính xem xét miễn thuế xuất khẩu 25% đối với các mặt hàng gỗ xẻ phôi có nguồn gốc từ gỗ nguyên liệu nhập khẩu từ các nước quản trị rừng tốt, cụ thể gỗ sồi xẻ (HS 4407.919090); gỗ tần bì (HS 4407.959090); gỗ bạch dương (HS 4407.969090) và gỗ thông (HS4407.110090). Việc miễn thuế sẽ giúp DN tham gia vào chuỗi liên kết sản xuất toàn cầu, tạo việc làm cho người lao động, góp phần giải phóng lượng gỗ nguyên liệu tồn kho rất lớn hiện nay, đồng thời bổ sung kim ngạch xuất khẩu khi các nhóm sản phẩm khác gặp khó khăn. Ngoài ra, việc xuất khẩu sản phẩm này không ảnh hưởng tới nguồn cung nguyên liệu cho công nghiệp chế biến gỗ của nước ta.
- **Thuế xuất khẩu dăm gỗ:** Do dịch bệnh, giá dăm gỗ giảm sút, đồng thời sản xuất gỗ dần bị mất hai thị trường chính là Hà Quốc và Mỹ, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản VN kính đề nghị Chính phủ, Bộ Tài Chính xem xét và miễn thuế xuất khẩu dăm gỗ cho doanh nghiệp từ tháng 3 đến tháng 12 năm 2020. Miễn thuế xuất khẩu dăm gỗ cũng giúp bình ổn giá thu mua nguyên liệu rừng trồng để người dân tiếp tục trồng rừng, duy trì nguồn cung ứng nguyên liệu cho công nghiệp gỗ.

- Về hỗ trợ người lao động

Đề nghị Chính phủ nhanh chóng thực hiện gói hỗ trợ 50% lương tối thiểu cho những người lao động tạm mất việc làm do dịch bệnh và cho vay không lãi để DN chi trả 50% còn lại nhằm bảo tồn lực lượng sản xuất của ngành công nghiệp CBG.

Các giải pháp trung và dài hạn

- Về thị trường nội địa:

- Có chính sách thúc đẩy liên kết chuỗi nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu đồ gỗ và trang trí nội thất trong nước.
- Quảng bá, ưu tiên các sản phẩm của làng nghề, đặc biệt là các sản phẩm từ rừng trồng. Đề nghị phát triển chương trình truyền thông riêng, tập trung vào gỗ rừng trồng, hợp pháp, tạo cung nguyên liệu trong nước;
- Tập trung phát triển cơ chế, nhằm hỗ trợ các DN nhỏ và siêu nhỏ, bao gồm cả các xưởng xẻ (một phần trong liên kết), nhằm kết nối với người dân và doanh nghiệp tốt hơn

- **Về phương thức bán hàng online:** Đề nghị Bộ Công Thương có các dự án thúc đẩy thương mại điện tử, xúc tiến quảng bá bán hàng online cho ngành gỗ.

- **Về cơ cấu dòng sản phẩm:** Trên phạm vi toàn cầu, các nhóm đồ gỗ phòng bếp, phòng tắm và bàn trang điểm hiện đang chiếm khoảng 60% trong tổng cầu của tất cả các loại đồ gỗ của thế giới. Phần còn lại 40% bao gồm đồ gỗ văn phòng, đồ gỗ ngoài trời... Vì vậy, các cơ quan quản lý Nhà nước và các tỉnh cần xem xét khi phê duyệt các dự án FDI để tránh tình trạng doanh nghiệp FDI đầu tư quá nhiều vào các dòng sản phẩm chiến lược này để tận dụng tài nguyên và lao động tại Việt Nam và làm mất thị phần của DN gỗ Việt.

- **Về phát triển công nghiệp phụ trợ:** Trong chiến lược phát triển ngành Lâm nghiệp sắp tới, cần có chính sách ưu tiên phát triển công nghiệp phụ trợ để giảm thiểu phụ thuộc vào nước ngoài.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VPHH.

HIỆP HỘI GỖ VÀ LÂM SẢN VIỆT NAM

Phó Chủ tịch - Tổng thư ký



Ngô Sỹ Hoài